

Số: 253/2021/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 19 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức t

hu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 173/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2021 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Thành B, sinh năm 1988; Địa chỉ: Đường P, phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Trâm Thanh N, sinh năm 1990; Địa chỉ: Ấp B, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông Nguyễn Thành B và bà Nguyễn Trâm Thanh N là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 76, quyển số 01/2013 do Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện L, tỉnh Bến Tre cấp ngày 23/12/2013

[2] Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 18/12/2020, Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, ông B và bà N thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc chia hoặc không chia tài sản chung khi ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành B và bà Nguyễn Trâm Thanh N thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn 76, quyển số 01/2013 do Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện L, tỉnh Bến Tre cấp ngày 23/12/2013 hết hiệu lực).

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Ông B và bà N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) ông Nguyễn Thành B và bà Nguyễn Trâm Thanh N phải chịu. Khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân sơ thẩm ông B và bà N đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2019/0028006 ngày 01/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh. Ông B và bà N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Gò Vấp;
- UBND TT Chợ Lách, H. Chợ Lách
- T. Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án (Thư)

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Kiều Oanh